

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2018/DS-ST
Ngày: 03-10-2018
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH LONG AN

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Diễm Hằng
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Toàn Vẹn - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An.

Trong ngày 03 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án thụ lý số: 174/2018/TLST-DS ngày 17 tháng 9 năm 2018 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2018/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần V;

Địa chỉ trụ sở chính: phường L, quận B, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị, là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của ông D: Ông Đỗ Thành T – Chức vụ: Phó Tổng giám đốc, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 01/9/2017).

Người đại diện hợp pháp của ông T: Ông Nguyễn Văn M và ông Nguyễn Ngọc Tài H – Chức vụ: nhân viên của Ngân hàng V, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 24/8/2018);

Địa chỉ: Phường 7, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1986;

Địa chỉ cư trú: Phường 2, thành phố T, tỉnh Long An.

(Ông Nguyễn Ngọc Tài H và ông Nguyễn Hữu Th có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 24 tháng 8 năm 2018 và các lời khai tiếp theo trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V do ông Nguyễn Ngọc Tài H đại diện trình bày:

Trong năm 2015, Ngân hàng thương mại cổ phần V - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh và ông Nguyễn Hữu Th có ký 02 hợp đồng tín dụng. Theo đó ông Th vay của Ngân hàng V - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh số tiền 75.000.000 đồng, cụ thể:

- Hợp đồng tín dụng ngày 01/4/2015, giải ngân ngày 06/4/2015 vay 35.000.000 đồng, lãi suất 30%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, thời hạn vay 24 tháng;

- Hợp đồng tín dụng ngày 05/8/2015, giải ngân ngày 10/8/2015 vay 30.000.000 đồng, lãi suất 30%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, thời hạn vay 48 tháng.

Mục đích vay vốn của hai hợp đồng là mua sắm vật dụng trong gia đình.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Th thanh toán cho Ngân hàng V - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh một phần nợ vay, cụ thể:

- Hợp đồng tín dụng giải ngân ngày 10/8/2015, ông Th đã thanh toán nợ gốc và lãi là 6.453.676 đồng (trong đó gốc là 2.058.337 đồng, lãi là 4.395.339 đồng), quá hạn từ ngày 15/7/2016.

- Hợp đồng tín dụng giải ngân ngày 06/4/2015, ông Th thanh toán nợ gốc và lãi là 27.715.845 đồng (trong đó gốc là 16.635.716 đồng, lãi là 11.080.129 đồng), quá hạn từ ngày 10/8/2016.

Sau đó, Ngân hàng V đã nhiều lần liên hệ nhắc nhở tạo điều kiện cho ông Th trả nợ nhưng ông Th né tránh không thực hiện nghĩa vụ nên Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu ông Th thanh toán nợ gốc của hai hợp đồng tín dụng trên là 44.708.761 đồng và lãi phát sinh tính đến ngày 03/10/2018 là 48.209.719 đồng, tổng cộng gốc và lãi của hai hợp đồng là 92.918.480 đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Hữu Th trình bày: Ông Th thừa nhận việc giao kết hợp đồng tín dụng, hiện nay còn nợ số tiền vay gốc và lãi là 92.918.480 đồng đúng như đại diện Ngân hàng V trình bày. Ông đồng ý toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nhưng do hiện nay kinh tế khó khăn nên xin Ngân hàng cho ông được trả nợ dần và được giảm tiền lãi.

Tại phiên tòa, các đương sự vẫn giữ nguyên lời trình bày của mình và không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Ngân hàng thương mại cổ phần V có đơn khởi kiện tranh chấp đối với ông Nguyễn Hữu Th cư trú tại Phường 2, thành phố T, tỉnh Long An về yêu cầu trả số nợ đã vay trong hợp đồng vay tài sản. Căn cứ vào các Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố T thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm.

[2] Về tố tụng: Sau khi xem xét đơn khởi kiện, xét thấy vụ án có tình tiết đơn giản, quan hệ pháp luật rõ ràng, đương sự đã thừa nhận nghĩa vụ, tài liệu chứng cứ đầy đủ, các đương sự đều có địa chỉ cư trú, trụ sở rõ ràng và không có đương sự ở nước ngoài, đủ điều kiện áp dụng thủ tục rút gọn. Căn cứ theo Điều 316, Điều 317 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án thụ lý giải quyết vụ án dân sự theo thủ tục rút gọn.

[3] Xét yêu cầu của Ngân hàng V đòi ông Nguyễn Hữu Th trả số tiền 92.918.480 đồng, thấy rằng: Các đương sự khai thống nhất trong năm 2015 ông Nguyễn Hữu Th có ký hai hợp đồng tín dụng vay tiền của Ngân hàng thương mại cổ phần V- Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể: Hợp đồng tín dụng ngày 01/4/2015, giải ngân ngày 06/4/2015, ông Th vay 35.000.000 đồng, kỳ hạn vay là 24 tháng; ngày 05/8/2015, giải ngân ngày 10/8/2015, ông Th vay 30.000.000 đồng, kỳ hạn vay là 48 tháng. Thực hiện hai hợp đồng trên, ông Th đã thanh toán cho Ngân hàng V – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh số tiền 34.169.521 đồng. Sau đó, ông Th không thanh toán tiếp cho Ngân hàng, đã để nợ quá hạn.

Tại biên bản làm việc ngày 22/8/2018 của Ngân hàng V – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh với ông Th và tại phiên tòa, ông Th thừa nhận còn nợ Ngân hàng số tiền 92.918.480 đồng nên theo Khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, tình tiết, sự kiện này không phải chứng minh.

Như vậy, từ những tình tiết và chứng cứ như đã nêu trên, có đủ cơ sở xác định ông Th có vay và còn nợ Ngân hàng V số tiền gốc là 44.708.761 đồng và lãi tính đến ngày 03/10/2018 là 48.209.719 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 92.918.480 đồng.

Do ông Th đã vi phạm nghĩa vụ đã nợ trong hợp đồng vay tài sản nên căn cứ theo quy định tại Điều 471, 474 Bộ luật Dân sự năm 2005, buộc ông Th có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng V số tiền 92.918.480 đồng.

[4] Về yêu cầu giảm lãi của bị đơn, thấy rằng: Theo đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kèm hợp đồng tín dụng kèm theo điều khoản và điều kiện dành cho khách hàng vay tiêu dùng cá nhân, mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ ngày 01/4/2015 và ngày 06/4/2015, mức lãi Ngân hàng V - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh và ông Th thỏa thuận là 30%/năm, lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn. Thấy rằng, mức lãi cho vay này của Ngân hàng không vượt quá mức lãi suất pháp luật quy định, phù hợp với quy định tại Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010. Ông Th có yêu cầu Ngân hàng giảm lãi do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nhưng đại diện Ngân hàng V không đồng ý nên yêu cầu giảm lãi của bị đơn không có căn cứ chấp nhận.

[5] Về yêu cầu trả dần số nợ của bị đơn, thấy rằng: Tại phiên tòa, ông Th có yêu cầu trả dần số nợ vay mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ nhưng đại diện Ngân hàng V không đồng ý. Thấy rằng, yêu cầu này của bị đơn không có căn cứ pháp luật và làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của Ngân hàng V nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu trả dần số nợ vay của bị đơn.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Th phải chịu 2.323.000 đồng theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 35, 39, 147, 316, 317, 320 và 322 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 471, 474 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần V đối với ông Nguyễn Hữu Th về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc ông Nguyễn Hữu Th có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số nợ gốc là 44.708.761 đồng và nợ lãi tính đến ngày 03/10/2018 là 48.209.719 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 92.918.480 đồng (Chín mươi hai triệu, chín trăm mười tám nghìn, bốn trăm tám mươi đồng).

Kể từ ngày 04/10/2018, ông Th còn phải tiếp tục trả lãi trên số nợ gốc theo mức lãi suất quá hạn đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng ngày 01/4/2015 và hợp đồng tín dụng ngày 05/8/2015 cho đến khi thi hành xong số nợ trên.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Hữu Th phải chịu 2.323.000 đồng (Hai triệu, ba trăm hai mươi ba nghìn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí là 1.132.000 đồng (Một triệu, một trăm ba mươi hai nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002426 ngày 17/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Long An.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt đại diện của nguyên đơn và bị đơn, các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tp T;
- Chi cục THADS tp T;
- Các đương sự (02);
- Lưu: HS vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diễm Hằng